

Số: 14/2021/QĐST- DS

B, ngày 26 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 25; Khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa T được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 179/2021/TLST- DS ngày 07/7/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa T giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa T của các đương sự:

*Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Khả Lý Thượng, xã Quảng M, huyện VY, tỉnh B.

*Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc M, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số nhà 15, ngõ 174, đường Thánh Thiên, phường LL thành phố B, tỉnh B.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tạ Đức T, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn Khả Lý Thượng, xã Quảng M, huyện VY, tỉnh B.

2. Sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Quốc M phải thanh toán trả cho chị Trần Thị L số tiền vay gốc là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 5.066.000 đồng. Tổng cộng là 205.066.000 đồng (hai trăm linh năm triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Thời hạn thanh toán là ngày 01/9/2021.

Kể từ ngày đến hạn thanh toán theo thỏa T, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa T bằng 1%/tháng (12%/năm) theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí:

Anh Nguyễn Quốc M phải chịu toàn bộ số tiền án phí là 5.126.600 (Năm triệu một

trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm) đồng.

Chị Trần Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng theo biên lai số AA/2018/0002543 ngày 07/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP B;
- Chi Cục THADS TP B;
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hằng